

Số: 1740/QĐ-UBND

Ninh Giang, ngày 06 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai số liệu thực hiện
dự toán ngân sách nhà nước 06 tháng đầu năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 147/TTr-TCKH ngày 06/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách huyện Ninh Giang 6 tháng đầu năm 2023 (Có biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,



Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKH



CHỦ TỊCH

Phan Nhật Thanh



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 08/7/2023 của UBND huyện Ninh Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	469.814	517.566,0	110,2	58,0
I	Thu cân đối NSNN	469.814	65.106,5	13,9	15,7
1	Thu nội địa	469.814	65.057,7	13,8	15,7
2	Thu viện trợ		-		
3	Thu từ hoạt động XNK		0,8		
4	Thu từ các khoản đóng góp		48,0		8,3
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		128.168,1		130,9
III	Thu chuyển giao ngân sách		324.291,4		85,5
1	Thu BS cân đối		311.696,3		123,6
2	Thu BS mục tiêu		12.595,1		10,3
B	TỔNG CHI NSDP	823.893	336.872,4	40,9	79,9
I	Tổng chi cân đối NSDP	823.893	287.139,1	34,9	83,4
1	Chi đầu tư phát triển	271.526	35.378,5	13,0	42,1
2	Chi thường xuyên	529.175	251.760,6	47,6	96,7
3	Dự phòng ngân sách	15.278		-	
4	Chi BS mục tiêu từ NSTW				
5	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	7.914		-	
II	Chi BS cho NS cấp dưới		49.733,3		64,3
III	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh		-		

129

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 của phòng UBND huyện Ninh Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	MÔ TẢ	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	469.814	517.566,0	110,2	58,0
I	Thu nội địa	469.814	65.057,7	13,8	15,7
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	400	719,4	179,9	45,6
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		525,7	-	1,3
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	32.000	34.345,2	107,3	123,8
4	Thuế thu thập cá nhân	6.850	3.391,3	49,5	34,6
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	17.800	10.977,7	61,7	76,1
7	Thu phí, lệ phí	1.600	996,4	62,3	78,3
8	Các khoản thu về nhà, đất				
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	864	1.666,2	192,8	716,0
-	Thu tiền sử dụng đất	400.000	3.607,0	0,9	1,2
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	800	2.721,1	340,1	329,9
-	Tiền chi thuê và tiền bán bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	6.500	4.855,3	74,7	41,9
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	3.000	1.252,4	41,7	84,8
II	Thu các khoản đóng góp		48,0		8,3
III	Thu cân đối từ hoạt động XNK		0,8		-
IV	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		128.168,1		130,9
V	Thu chuyển giao ngân sách		324.291,4		85,5
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP				
I	Từ các khoản thu phân chia				
1	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%				

hsg

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 của UBND huyện Ninh Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	823.893	336.872,4	40,9	79,9
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	823.893	336.872,4	40,9	79,9
I	Chi đầu tư phát triển	271.526	35.378,5	13,0	42,1
1	Chi đầu tư cho các dự án	271.526	35.378,5	13,0	42,1
2	Chi đầu tư phát triển khác				-
II	Chi thường xuyên	529.175	251.760,6	47,6	96,0
	Trong đó:				-
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	302.130	152.417,7	50,4	101,6
2	Chi khoa học và công nghệ		-		-
3	Chi y tế, dân số và gia đình	745	6,7	0,9	44,4
4	Chi văn hóa thông tin		-		-
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.995	1.109,2	55,6	103,3
6	Chi thể dục thể thao	3.577	1.374,4	38,4	80,6
7	Chi bảo vệ môi trường				-
8	Chi hoạt động kinh tế	22.998	3.598,2	15,6	99,6
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	113.540	55.031,2	48,5	85,3
10	Chi đảm bảo xã hội	69.513	31.848,3	45,8	95,4
11	An ninh	4.608	1.729,6	37,5	151,0
12	Quốc phòng	9.618	4.645,3	48,3	94,8
13	Chi khác NS	451	-	-	-
14	Các nhiệm vụ chi khác		-		
III	Dự phòng ngân sách	15.278	-		
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh lương	7.914	-		
V	Chi bổ sung cho NS cấp dưới		49.733,3		66,0
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	-	-		-
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				

(Ghi chú: Tổng chi ngân sách huyện không bao gồm khoản chi từ nguồn thu để tại đơn vị (học phí))

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

(Đính kèm QĐ số 94/CK/QĐ-UBND ngày 06/8/2023 của UBND huyện Ninh Giang)

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2023;

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 Ủy ban nhân dân huyện công khai, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2023

1. Thu ngân sách nhà nước

Tổng nguồn thu NSNN trên địa bàn là 517.566 triệu đồng. Trong đó, thu NSNN đạt 65.106,5 triệu đồng đạt 13,9% so với dự toán huyện giao, bằng 15,7% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước: 719,4 triệu đồng, đạt 179,9%;
- Thu thuế ngoài Quốc doanh: 34.345,2 triệu đồng, đạt 107,3%;
- Thuế thu nhập cá nhân: 3.391,3 triệu đồng, đạt 49,5%;
- Thu lệ phí trước bạ: 10.977,7 triệu đồng, đạt 61,7%;
- Thu phí, lệ phí: 996,4 triệu đồng, đạt 62,3%;
- Thu tiền sử dụng đất: 3.607 triệu đồng, đạt 0,9%;
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 1.666,2 triệu đồng, đạt 192,8%;
- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 2.721,1 triệu đồng, đạt 340,1%;
- Thu khác ngân sách: 4.855,3 triệu đồng, đạt 74,7%;
- Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản: 1.252,4 triệu đồng, đạt 41,7%.
- Thu cân đối từ hoạt động XNK: 0,8 triệu đồng; các khoản huy động đóng góp: 48 triệu đồng.

(Có biểu số 94/CK-NSNN kèm theo)

2. Chi ngân sách

Tổng số chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2023: đạt 336.872,4 triệu đồng đạt 40,9% so với dự toán cả năm (dự toán huyện giao). Trong đó: Chi đầu tư XDCB 35.378,5 triệu đồng bằng 13%, Chi thường xuyên: 251.760,6 triệu đồng đạt 47,6%. Trong đó: Sự nghiệp kinh tế 3.598,2 triệu đồng đạt 15,6%, văn hóa thông tin, thể dục thể thao 1.374,4 triệu đồng đạt 38,4% dự toán, quản lý hành chính

55.031,2 triệu đồng đạt 48,5% dự toán, chi giáo dục đào tạo và dạy nghề 152.417,7 triệu đồng đạt 50,4%, chi an ninh 1.729,6 triệu đồng đạt 37,5 % dự toán, chi quốc phòng 4.645,3 triệu đồng đạt 48,3% dự toán, chi sự nghiệp phát thanh 1.109,2 triệu đồng đạt 55,6%, chi đảm bảo xã hội 31.848,3 triệu đồng đạt 45,8%. Ngoài việc đảm bảo chi thường xuyên theo dự toán, ngân sách cấp huyện và ngân sách xã đã chủ động giải quyết một số nội dung chi phục vụ các nhiệm vụ đột xuất của huyện và của xã.

(Có biểu số 95/CK-NSNN kèm theo)

II. Đánh giá công tác thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm

1. Về thu ngân sách

Công tác thu ngân sách được triển khai ngay từ đầu năm, đồng bộ, chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trong 6 tháng đầu năm 2023 dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Huyện ủy, HĐND và sự điều hành của UBND huyện, đặc biệt là sự cố gắng, tích cực của các đơn vị làm công tác ngân sách, số thu ngân sách trong 6 tháng đầu năm cơ bản đạt và vượt dự toán so với kế hoạch đề ra. Một số sắc thuế và các khoản thu khác đạt cao như: Thu tiền thuê đất đạt 340,1%; Thuế ngoài quốc doanh đạt 107,3%; Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 192,8%...

Một số chỉ tiêu thu đạt thấp, cụ thể như: Thu tiền sử dụng đất đạt 0,9%; Thu hoa lợi công sản đạt 41,7% ...

* Nguyên nhân:

- Công tác thu tiền sử dụng đất đạt thấp do ảnh hưởng sau dịch Covid và suy thoái về kinh tế và tình hình chính trị bất ổn.

- Một số nội dung thu có tính chất thời vụ, có nội dung kế hoạch triển khai còn chậm so với kế hoạch, công tác xác định giá đất, xác định chủ đất ở các khu vực mới đấu giá ở các địa phương gặp nhiều khó khăn (thuế sử dụng đất phi nông nghiệp) vì vậy một số khoản thu còn chậm.

- Việc quản lý, khai thác các loại phí và lệ phí chưa được đầy đủ, kịp thời.

2. Về chi ngân sách

- Việc kiểm soát chi của các cơ quan chuyên môn có nhiều đổi mới, tổ chức chặt chẽ, kịp thời, khoa học, cơ bản đảm bảo được các quy định của luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thụ hưởng ngân sách.

- Đảm bảo chi đầy đủ, kịp thời cho các đối tượng chính sách xã hội. Đặc biệt là việc đảm bảo chi phục vụ các nhiệm vụ chính trị khác của huyện và của các xã, thị trấn.

- Tuy nhiên, chi đầu tư XD CB ngân sách cấp huyện giải ngân còn thấp do công tác chuẩn bị đầu tư đang thực hiện chưa có khối lượng nghiệm thu, tiến độ thu

tiền đầu giá quyền sử dụng đất còn chậm so với kế hoạch, các dự án trong kế hoạch đầu tư công năm 2023 triển khai chậm so với tiến độ đề ra.

- Còn tồn đọng một số vấn đề về nợ xây dựng cơ bản của một số địa phương trong đó chủ yếu phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới.

